

Bản án số: 43/2024/DS-ST.
Ngày: 03 - 5 - 2024.
V/v tranh chấp HĐ vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Hồng.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

+ Bà Đặng Ngọc Thu.

+ Ông Trần Quang Đông.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Minh Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố V tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2024/TLST-DS, ngày 02 tháng 01 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-DS, ngày 15 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 221/2024/QĐST-DS, ngày 04/4/2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Quyết Q, sinh năm 1992; địa chỉ: Số nhà 07, đường T, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền ngày 28/11/2023), ông Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Bà Vi Ngọc H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số nhà 02, đường H, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 11 năm 2023 cùng các lần hòa giải tiếp theo nguyên đơn trình bày: Ông M và bà H là chỗ quen biết, nên ông M có cho bà

H vay mượn tiền nhiều lần, đến ngày 01/4/2022 bà H viết biên nhận tổng còn nợ ông M số tiền 140.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 1,66% tháng, đến nay đã quá thời hạn mà bà H không trả. Nay ông M yêu cầu bà H trả 140.000.000 đồng tiền vốn và trả lãi tính từ ngày 01/4/2022 đến ngày 03/5/2024 bằng 29.265.700 đồng.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn M khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Vi Ngọc H trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng vay đã ký, bà H có đăng ký Hộ khẩu thường trú tại thành phố V. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, Tòa án nhân dân thành phố V thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng; quan hệ pháp luật được xác định “*tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự. Đồng thời, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện bà Vi Ngọc H có vay của ông M số tiền 140.000.000 đồng là sự thật (theo Biên nhận nợ ngày 01/4/2022), khi thực hiện trả nợ theo thỏa thuận bà H thực hiện không đúng, tính đến ngày 03/5/2024 bà H còn nợ ông M số tiền 140.000.000 đồng, nên ông M kiện yêu cầu bà H trả số nợ như đã nêu trên là đúng theo quy định tại các Điều 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; ông M còn yêu cầu bà H trả lãi suất 10%/năm, từ ngày 01/4/2022 đến ngày 03/5/2024 là có cơ sở chấp nhận và lãi suất được tính như sau: Từ ngày 01/4/2022 đến ngày 03/5/2024 = 763 ngày. Như vậy, $140.000.000đ \times 10\% \times 763 \text{ ngày} / 365 = 29.265.700 \text{ đồng}$, đây là số tiền lãi mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn.

[3] Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, số tiền bị đơn phải nộp 8.463.000 đồng ($169.265.700đ \times 5\% = 8.463.000 \text{ đồng}$).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn M. Buộc bà Vi Ngọc H có trách nhiệm trả cho ông M các khoản tiền như sau:

- Tiền vốn vay 140.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi triệu đồng*);
- Tiền lãi bằng 29.265.700 đồng (*hai mươi chín triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn bảy trăm đồng*);

Tổng cộng bằng 169.265.700 đồng (*một trăm sáu mươi chín triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn bảy trăm đồng*);

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Buộc bà Vi Ngọc H nộp 8.463.000 đồng (*tám triệu bốn trăm sáu mươi ba ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn M không phải chịu án phí, số tiền tạm ứng án phí 4.604.000 đồng (*bốn triệu sáu trăm lẻ bốn ngàn đồng*) ông M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0006475 ngày 19/12/2023 được hoàn trả lại cho ông M.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thành phố V;
- CC THADS thành phố V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Hồ Thanh Hồng**

